

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/HS-ST

Ngày: 11 - 7- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Biền.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đàm Văn Kiều.

Ông Đào Văn Rạng.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2019/TLST- HS ngày 19 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Đinh Thanh H - Sinh năm 1982 tại tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: xóm 5, xã Nghĩa Th, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; con ông Đinh Trọng C, sinh năm 1946 và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1949, cả hai đều làm ruộng tại xóm 5, xã Nghĩa th, huyện N; có vợ là Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1985, hiện làm công nhân tại xã Nghĩa S, huyện N; có 02 con: Con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2009.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 11/4/2019, bị Công an huyện N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Đinh Thanh H bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/4/2019 đến ngày 26/4/2019 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N cho đến nay; có mặt.

*** Người bị hại:**

1. Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1979; nơi cư trú: Xóm 7, HTX Quần L, xã Nghĩa S, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

2. Anh Lê Văn V, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn 3, xã Trục Th, huyện Trục N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Hoàng Tam Đ, sinh năm 1978; nơi cư trú: Đội 2, xã Trục Th, huyện Trục N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

* *Người làm chứng:* Anh Ngô Văn T, sinh năm 1975; nơi cư trú: Tổ dân phố Đi, thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định.; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/3/2019, Đinh Thanh H điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, sơn màu xanh đen bạc, biển số 18L1-271.59 đến trước cổng Công ty cổ phần cơ khí và thương mại Nam Hà thuộc xóm 9, Tân Liêu, xã Nghĩa Sơn, huyện N để đón vợ là công nhân đi làm về. Khi H đến nơi, đứng tại vỉa hè thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu DREAM, biển số 18P4-3112, sơn màu nâu, đã qua sử dụng, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện, dựng tại vỉa hè cùng chỗ H đứng, H nảy sinh ý định trộm cắp. Khi chị Nhung là vợ H tan ca, H đưa xe mô tô cho chị Nhung đi về nhà, H nói với chị Nhung đi chơi với bạn. Sau đó, H đến nơi dựng xe mô tô biển số 18P4-3112 mở ổ khóa điện, nổ máy rồi điều khiển xe mô tô đưa về nhà H để sử dụng. Đến ngày 07/4/2019, H đã đưa xe mô tô nói trên đến cửa hàng sửa chữa và mua bán xe máy của anh Hoàng Tam Điệp ở đội 2, xã Trục Thuận, huyện Trục Ninh bán với giá 3.100.000 đồng. Số tiền này H sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23/4/2019, Đinh Thanh H điều khiển xe mô tô biển số 18L1-271.59 đến trước cổng Công ty cổ phần cơ khí và thương mại Nam Hà để tìm tài sản để trộm cắp. Trước khi đi, H mang theo 01 chiếc chìa khóa xe mô tô, trên chìa có ghi B583, đã qua sử dụng. Đến nơi, H phát hiện thấy có 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, biển số 18L1-103.34, sơn màu bạc đen, đã qua sử dụng, phần yên xe phía sau có gắn giá đỡ chở hàng dựng tại vỉa hè. H lấy trong túi quần bên phải đang mặc chiếc chìa khóa xe mang sẵn trước đó cắm vào ổ khóa điện thấy mở được khóa. H gọi điện thoại cho vợ là chị Nguyễn Thị Nhung đang làm trong Công ty cổ phần cơ khí và thương mại Nam Hà ra cổng và giao xe mô tô biển số 18L1-271.59 cho chị Nhung, H nói đi chơi với bạn rồi quay lại nơi chiếc xe mô tô, biển số 18L1-103.34 mở khóa điện, điều khiển xe đi về nhà H. Đến chiều ngày 23/4/2019, Đinh Thanh H đã đến Công an huyện N đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyệt. Đinh Thanh H giao

nộp xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, biển số 18L1-103.34, phần yên xe phía sau có gắn giá đỡ chở hàng và 01 chìa khóa xe mô tô, trên chìa có ghi B583, đã qua sử dụng. Ngày 24/4/2019, Hoàng Tam Điệp đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N 01 xe mô tô, nhãn hiệu DREAM, biển số 18P4-3112, sơn màu nâu, đã qua sử dụng và 01 chìa khóa xe mô tô.

Tại biên bản định giá tài sản và bản kết luận số 14/HĐ-ĐGTS ngày 25/04/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, biển số 18L1-103.34, sơn màu bạc đen, đã qua sử dụng có giá trị 5.940.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu DREAM, biển số 18P4-3112, sơn màu nâu, đã qua sử dụng có giá trị 3.850.000 đồng. Tổng giá trị hai xe mô tô có đặc điểm nêu trên là 9.790.000 đồng.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Đinh Thanh H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 19/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Đinh Thanh H từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa xe mô tô trên chìa có ghi: B583, đã qua sử dụng; buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Hoàng Tam Điệp số tiền 3.100.000 đồng; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người người bị hại, người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/03/2019, tại khu vực vỉa hè phía trước Công ty cổ phần cơ khí và thương mại Nam Hà thuộc xóm 9, Tân Liêu, xã Nghĩa Sơn, huyện N, Đinh Thanh H có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu DREAM, biển số 18P4-3112, sơn màu nâu, đã qua sử dụng của ông Lê Văn Vỹ trị giá 3.850.000 đồng. Và khoảng 12 giờ 40 phút ngày 23/04/2019, cũng tại khu vực nêu trên, Đinh Thanh H đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, biển số 18L1-103.34, sơn màu bạc đen, đã qua sử dụng, phần yên xe phía sau có gắn giá đỡ chở hàng của chị Nguyễn Thị Nguyệt trị giá 5.940.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Đinh Thanh H trộm cắp là 9.790.000 đồng. Như vậy, đối chiếu với quy định của Bộ luật hình sự thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi bị cáo đã thực hiện xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc, gây nên dư luận xấu trong nhân dân ở khu vực. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu: Ngày 11/4/2019, bị Công an huyện N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cả hai lần đều đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong

quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo đã ra đầu thú và bố đẽ của bị cáo là ông Đinh Trọng Côi đã được tặng huy chương kháng chiến hạng Nhất vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập chung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người có điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Lê Văn Vỹ và chị Nguyễn Thị Nguyệt đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết. Anh Hoàng Tam Điệp là người mua xe mô tô nhãn hiệu DREAM, biển số 18P4-3112 mà không biết đó là xe bị cáo H trộm cắp, anh Điệp yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền mua bán xe là 3.100.000 đồng. Do vậy buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Điệp số tiền 3.100.000 đồng là phù hợp.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chìa khóa xe mô tô trên chìa có ghi: B583, đã qua sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu DREAM, biển số 18P4-3112, sơn màu nâu, đã qua sử dụng, 01 chìa khóa xe mô tô của ông Lê Văn Vỹ và 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, biển số 18L1-103.34, sơn màu bạc đen, đã qua sử dụng, phần yên xe phía sau có gắn giá đỡ chở hàng của chị Nguyễn Thị Nguyệt, Công an huyện N đã trả lại cho ông Vỹ và chị Nguyệt là chủ sở hữu là phù hợp.

[8] Đối với anh Hoàng Tam Điệp là người mua 01 chiếc xe mô tô của Đinh Thanh H, Công an huyện N không xử lý anh Hoàng Tam Điệp theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[9] Bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Do đó căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 584; Điều 589 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 106, Điều 135, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

2. Xử phạt bị cáo Đinh Thanh H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/4/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Hoàng Tam Diệp số tiền 3.100.000 đồng (Ba triệu một trăm nghìn đồng).

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chưa thi hành xong cho người được thi hành án thì người phải thi hành án còn phải chịu thêm lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành.

4. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 chìa khóa xe mô tô trên chìa có ghi: B583, đã qua sử dụng.

Vật chứng đang quản lý tại Cơ quan Thi hành án Dân sự huyện N theo biên bản giao nhận ngày 21/6/2019 giữa Công an huyện N và Cơ quan Thi hành án Dân sự huyện N.

5. Về án phí: Miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo.

6. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo; vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho người có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân huyện;
- Trại giam + CA;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo, người bị hại;
- UBND xã Nghĩa Th;
- Ấn văn + lưu hồ sơ
- Thi hành án Phạt tù.

(Đã ký)

Bùi Văn Biên